TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/KDTM-ST
Ngày 06-10-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nga;

Ông Phạm Xuân Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 9 và 06 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 19/2023/TLST-DS ngày 02/3/2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N; địa chỉ: Số 18 THD, khu đô thị MĐ 1, quận Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Toàn V: Bà Lê Thị Thu B – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (*văn bản ủy quyền ngày 01/12/2022*).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Thu B: Ông Nguyễn Nam T, sinh năm 1976. Địa chỉ liên hệ: Tổ 3, khu phố 1, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (*văn bản ủy quyền ngày 20/02/2023*); có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Tạ Thị Tố N1, sinh năm 1990, ông Lê Tiến H; ông Tạ Văn A, sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp VT, xã VH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Phạm Thị N2, sinh năm 1958;

Cháu Tạ Thị Tố U, sinh năm 2006;

Cháu Tạ Triệu H, sinh năm 2015;

Cháu Tạ Hoàng Nhã P, sinh năm 2018;

Đại diện hợp pháp của cháu U, cháu H, cháu P: Ông Tạ Văn A, sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp VT, xã VH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và tại phiên tòa Nguyễn Nam Thắng trình bày*:

Ngày 17/09/2021, Ngân hàng N, chi nhánh huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ký Hợp đồng tín dụng số: 5505-LAV-202101885 với bà Tạ Thị Tố N1 cùng chồng là ông Lê Tiến H, trong đó số tiền vay của bà Tạ Thị Tố N1 (Sau đây gọi tắt là "Bên vay") là: 3.250.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng). Mục đích vay: Kinh doanh gỗ vườn, cao su thanh lý. Hạn mức tín dụng 12 tháng, thời hạn nợ vay: 10 tháng, lãi suất vay là 7,5%/năm đến hết ngày 31/12/2021, sau ngày 31/12/2021 lãi suất vay là 8%/năm.

Theo nội dung Hợp đồng tín dụng đã ký kết, Ngân hàng N chi nhánh huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã giải ngân cho Bên vay với tổng số tiền là: 3.250.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng).

Tính đến hết ngày 20/02/2023, Bên vay đã thanh toán cho Ngân hàng N chi nhánh huyện Phú Giáo Bình Dương 1.768.060.200 đồng, trong đó nợ gốc là: 1.400.000.000 đồng, nợ lãi là: 368.060.200 đồng.

Để đảm bảo khoản vay, ông Tạ Văn A và bà Tạ Thị Tố N3 đã bảo lãnh cho bà Tạ Thị Tố N1 cùng chồng là ông Lê Tiến H vay vốn là thửa đất số: 399; tờ bản đồ số: 49, đất trên đường ĐH502, chiều ngang 14 m. Đất do bà Tạ Thị Tố N3 cùng chồng là ông Tạ Văn A đứng tên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AH 588893 do UBND huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương cấp ngày: 22/03/2007, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H04919, Diện tích đất: 1.925 m2; trong đó ONT: 300 m2; LNK: 1.470 m2; HLLG: 155 m2.

- Trong quá trình sử dụng vốn Bên vay đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ tiền gốc và lãi vay của mình đối với Ngân hàng N chi nhánh huyện Phú Giáo Bình Dương theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Đến nay Ngân hàng N chi nhánh huyện Phú Giáo Bình Dương đã chuyển khoản vay sang nợ quá hạn đúng theo qui định. Tạm tính đến hết ngày 20/02/2023, Bên vay

còn nợ Ngân hàng N chi nhánh huyện Phú Giáo Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với tổng số tiền là: Nợ gốc: 1.850.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng); Nợ lãi quá hạn: 29.473.288 (Bằng chữ: Hai mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi ba nghìn hai trăm tám mươi tám đồng). Tổng cộng: 1.879.473.288 đồng (Bằng chữ: Một tỷ tám trăm bảy mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi ba nghìn hai trăm tám mươi tám đồng). Tới ngày xét xử thì bên vay đã thanh toán thêm cho Ngân hàng số tiền 800.000.000 đồng tiền nợ gốc.

Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 1.050.000.000 đồng tiền nợ gốc, tiền lãi trong hạn là 100.400.684 đồng, tiền lãi quá hạn là 74.515.753 đồng, tổng cộng là 1.224.916.437 đồng. Trường hợp bị đơn không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì đề nghị phát mại tài sản bảo lãnh để thi hành án.

- *Bị đơn ông Lê Tiến H, bà Tạ Thị Tố N1 trình bày:* Thống nhất với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xin nguyên đơn thêm thời hạn để trả nợ.

- *Tại biên bản lấy lời khai bị đơn ông Tạ Văn A trình bày:* Tôi và bà Tạ Thị Tố N3 (đã chết) có bảo lãnh cho bà Tạ Thị Tố N1, ông Lê Tiến H trong việc ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Theo đó tài sản đảm bảo cho khoản vay là thửa đất số 399, tờ bản đồ số 49 tọa lạc tại xã VH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Tạ Thị Tố N3, ông Tạ Văn A.

Tuy nhiên, bà N3 đã chết. Chúng tôi có 03 người con chung: Tạ Thị Tố U, sinh năm 2006, Tạ Triệu H, sinh năm 2015, Tạ Hoàng Nhã P, sinh năm 2018. Cha bà N3 là Tạ Mạnh T1, sinh năm 1957 (đã chết), mẹ bà N3 tên là Phạm Thị N2, sinh năm 1956.

Nay, Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương khởi kiện thì ông A thống nhất về việc có bảo lãnh cho bà N1, ông H vay.

Ông A cam kết nếu bà N1, ông H không trả được tiền cho Ngân hàng thì đề nghị Ngân hàng phát mại tài sản của ông A và bà N3 để đảm bảo thi hành án.

- *Tại biên bản lấy lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị N2 trình bày:* Bà là mẹ của bà N3, đối với việc vay nợ và bảo lãnh của bà N3 với Ngân hàng thì bà N3 không biết, không liên quan, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi kết thúc phần tranh luận và đối đáp, Thẩm phán, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX), Thư ký đã tiến hành đúng,

đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, những người tiến hành tố tụng như Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, HĐXX nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện, và tại phiên tòa Ngân hàng N yêu cầu bị đơn bà Tạ Thị Tố N1 cùng chồng là ông Lê Tiến H trả số tiền 1.050.000.000 đồng tiền nợ gốc, tiền lãi trong hạn là 100.400.684 đồng, tiền lãi quá hạn là 74.515.753 đồng (tiền lãi tính đến ngày 05/10/2023), tổng cộng là 1.224.916.437 đồng. Do đó, HĐXX xác định đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn hiện cư trú tại xã VH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo giải quyết nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Quá trình thụ lý vụ án Tòa án xác định đây là tranh chấp dân sự. Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn bà Tạ Thị Tố N1 có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 46D8025368 ngày 25/12/2020 của UBND huyện Phú Giáo cấp, mục đích vay vốn là để kinh doanh gỗ cao su nên HĐXX xác định lại đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại.

[3] Về nội dung tranh chấp: Ngân hàng N yêu cầu bà Tạ Thị Tố N1 cùng chồng là ông Lê Tiến H trả số tiền 1.050.000.000 đồng tiền nợ gốc, tiền lãi trong hạn là 100.400.684 đồng, tiền lãi quá hạn là 74.515.753 đồng (tiền lãi tính đến ngày 05/10/2023), tổng cộng là 1.224.916.437 đồng.

[4] Chứng cứ nguyên đơn đưa ra là hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn và bị đơn.

[5] Bị đơn bà Tạ Thị Tố N1, ông Lê Tiến H, ông Tạ Văn A đồng ý về việc có ký hợp đồng tín dụng, có vay tiền, thống nhất tiền gốc, tiền lãi do nguyên đơn đưa ra nên đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin gia hạn thời gian trả nợ nhưng tại phiên tòa nguyên đơn trình bày đã gia hạn nhiều lần nên không đồng ý gia hạn.

[7] Căn cứ theo Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng N và bà Tạ Thị Tố N1, ông Lê Tiến H còn nợ số tiền nợ gốc là 1.050.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 100.400.684 đồng, tiền lãi quá hạn là 74.515.753 đồng (tiền lãi tính đến ngày 05/10/2023), tổng cộng là 1.224.916.437 đồng.

Việc Ngân hàng tính tiền nợ gốc, tiền nợ lãi là phù hợp với hợp đồng tín dụng được ký giữa nguyên đơn và bị đơn cũng như những chứng cứ, tài liệu do Ngân hàng cung cấp.

Do vậy, HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[8] Để đảm bảo khoản vay thì ông Tạ Văn A, bà Tạ Thị Tố N3 có thế chấp, bảo lãnh Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: thửa đất số: 399; Tờ bản đồ số: 49, đất trên đường ĐH502, chiều ngang 14 m. Đất do bà Tạ Thị Tố N3 cùng chồng là ông Tạ Văn A đứng tên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AH 588893 do UBND huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương cấp ngày: 22/03/2007, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H04919, Diện tích đất: 1.925 m2; trong đó ONT: 300 m2; LNK: 1.470 m2; HLLG: 155 m2. Trường hợp bà Tạ Thị Tố N1, ông Lê Tiến H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng N được liên hệ với cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp, bảo lãnh để thu hồi nợ.

[9] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở nên HĐXX chấp nhận.

[10] Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn có trách nhiệm trả lại cho nguyên đơn.

[11] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 71, 92, 147, 227, 228, 238, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Khoản 1 Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N đối với bị đơn bà Tạ Thị Tố N1, ông Lê Tiến H, ông Tạ Văn A về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

2. Buộc bị đơn bà Tạ Thị Tố N1, ông Lê Tiến H phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng N số tiền nợ gốc là 1.050.000.000 đồng (một tỷ không trăm năm mươi triệu đồng), tiền lãi trong hạn là 100.400.684 đồng (một trăm triệu bốn trăm nghìn sáu trăm tám mươi bốn đồng), tiền lãi quá hạn là 74.515.753 đồng (bảy mươi bốn triệu năm trăm mười lăm nghìn bảy trăm năm mươi ba nghìn đồng) (tiền lãi tính đến ngày 05/10/2023), tổng cộng là 1.224.916.437 đồng (một tỷ hai trăm hai mươi bốn triệu chín trăm mười sáu nghìn bốn trăm ba mươi bảy đồng).

Tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 06/10/2023 cho đến khi bị đơn ông bà Tạ Thị Tố N1, ông Lê Tiến H trả hết tiền gốc và lãi cho Ngân hàng N, lãi suất và lãi được tính theo Hợp đồng tín dụng số 5505-LAV-202101885 ngày 17/9/2021 được ký bởi bà Tạ Thị Tố N1, ông Lê Tiến H và Ngân hàng N, chi nhánh huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

3. Trường hợp ông Lê Tiến H, bà Tạ Thị Tố N1 không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng N được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp, bảo lãnh là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 399; tờ bản đồ số: 49, đất trên đường ĐH502, chiều ngang 14 m. Đất do bà Tạ Thị Tố N3 cùng chồng là ông Tạ Văn A đứng tên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AH 588893 do UBND huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương cấp ngày: 22/03/2007, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H04919, Diện tích đất: 1.925 m^2; trong đó ONT: 300 m^2; LNK: 1.470 m^2; HLLG: 155 m^2.

4. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn có trách nhiệm trả lại cho nguyên đơn.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Trả lại cho nguyên đơn số tiền 34.192.000 đồng (ba mươi bốn triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên

lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004994 ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo.

Bị đơn bà Tạ Thị Tố N1, ông Lê Tiến H phải nộp 48.747.493 đồng (bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi ba đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Mạnh